

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc
thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 tháng 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3355A/QĐ-BCT ngày 29 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành/thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế/thủ tục hành chính bị hủy bỏ hoặc bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Công Thương; Quyết định số 2089A/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành/ bị bãi bỏ trong lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương; Quyết định số 2195/QĐ-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính được thay thế trong lĩnh vực xúc tiến thương mại thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 23 thủ tục hành chính trong các lĩnh vực: Xúc tiến thương mại, Điện, Vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và Giám định thương mại thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang (*có danh mục kèm theo*);

Nội dung chi tiết của các thủ tục hành chính được ban hành kèm theo Quyết định số 3355A/QĐ-BCT ngày 29 tháng 8 năm 2017; Quyết định số 2089A/QĐ-BCT ngày 15 tháng 6 năm 2018; Quyết định số 2195/QĐ-BCT ngày 25 tháng 6 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương;

Giao Giám đốc Sở Công Thương chịu trách nhiệm về hình thức, nội dung công khai thủ tục hành chính tại đơn vị theo đúng quy định đối với những thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của đơn vị mình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế:

- Lĩnh vực Xúc tiến thương mại, Giám định thương mại tại Quyết định số 3530/QĐ-UBND ngày 5 tháng 12 năm 2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang đã chuẩn hóa về nội dung (*07 thủ tục hành chính*);

- Các thủ tục hành chính số thứ tự từ 01 đến 05 thuộc lĩnh vực Điện và lĩnh vực Vật liệu nổ công nghiệp tại Quyết định số 1388/QĐ-UBND ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công bố thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Tiền Giang (*08 thủ tục hành chính*);

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.*/f*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Văn phòng Chính phủ (Cục KS TTHC);
 - CT, các PCT, UBND tỉnh;
 - VPUB: CVP, PVP Trần Văn Đồng,
P. KSTTHC;
 - Công TTĐT tỉnh;
 - Lưu: VT.
- 2*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Thành Đức

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG TỈNH TIỀN GIANG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1346/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2018
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. LĨNH VỰC XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

1. Đăng ký hoạt động khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - BCT-TGG-254695

a) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4

c) Phí, lệ phí

Không

d) Căn cứ pháp lý

- Luật thương mại năm 2005;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

2. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại đối với chương trình khuyến mại mang tính may rủi thực hiện trên địa bàn 1 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương - BCT-TGG-254705

a) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4

c) Phí, lệ phí

Không

d) Căn cứ pháp lý

- Luật thương mại năm 2005;
- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

3. Thông báo hoạt động khuyến mại - BCT-TGG-254707

a) Thời hạn giải quyết

Không

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;
- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4

c) Phí, lệ phí

Không

d) Căn cứ pháp lý

- Luật thương mại năm 2005;
- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

4. Thông báo sửa đổi, bổ sung nội dung chương trình khuyến mại - BCT-TGG-275340

a) Thời hạn giải quyết

Không

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;
- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4

c) Phí, lệ phí

Không

d) Căn cứ pháp lý

- Luật thương mại năm 2005;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

5. Đăng ký tổ chức Hội chợ, Triển lãm thương mại tại Việt Nam - BCT-TGG-254708

a) Thời hạn giải quyết

07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4

c) Phí, lệ phí

Không

d) Căn cứ pháp lý

- Luật thương mại năm 2005;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

6. Đăng ký sửa đổi, bổ sung nội dung tổ chức hội chợ, triển lãm thương mại tại Việt Nam - BCT-TGG-254709

a) Thời hạn giải quyết

07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 4

c) Phí, lệ phí

Không

d) Căn cứ pháp lý

- Luật thương mại năm 2005;

- Nghị định số 81/2018/NĐ-CP ngày 22/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về hoạt động xúc tiến thương mại.

II. LĨNH VỰC ĐIỆN

1. Cấp giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương - BCT-TGG-275202

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 800.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

2. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động tư vấn chuyên ngành điện thuộc thẩm quyền cấp của địa phương - BCT-TGG-275203

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 800.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

3. Cấp giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương - BCT-TGG-275204

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 2.100.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

4. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phát điện đối với nhà máy điện có quy mô dưới 03MW đặt tại địa phương - BCT-TGG-275205

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 2.100.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

5. Cấp giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương - BCT-TGG-275206

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 700.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;
- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

6. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động bán lẻ điện đến cấp điện áp 0,4kV tại địa phương - BCT-TGG-275207

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;
- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 700.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

7. Cấp giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương - BCT-TGG-275208

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;
- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 800.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

8. Cấp sửa đổi, bổ sung giấy phép hoạt động phân phối điện đến cấp điện áp 35 kV tại địa phương - BCT-TGG-275209

a) Thời hạn giải quyết

15 ngày làm việc tính từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Phí thẩm định: 800.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Nghị định số 137/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Điện lực và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Điện lực;

- Thông tư số 12/2017/TT-BCT ngày 31/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về trình tự, thủ tục cấp, thu hồi giấy phép hoạt động điện lực;

- Thông tư số 167/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy phép hoạt động điện lực.

III. LĨNH VỰC GIÁM ĐỊNH THƯƠNG MẠI

1. Đăng ký dấu nghiệp vụ giám định thương mại - BCT-TGG-274983

a) Thời hạn giải quyết

07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

- Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;

- Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại một số Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại;

- Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về dịch vụ giám định thương mại tại Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 và Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006;

- Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.

2. Đăng ký thay đổi dấu nghiệp vụ giám định thương mại - BCT-TGG-274984

a) Thời hạn giải quyết

07 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ đầy đủ và hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Thương mại ngày 14/6/2005;

- Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006 của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại về kinh doanh dịch vụ giám định thương mại;

- Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính tại một số Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết Luật Thương mại;

- Nghị định số 125/2014/NĐ-CP ngày 29/12/2014 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung quy định về dịch vụ giám định thương mại tại Nghị định số 120/2011/NĐ-CP ngày 16/12/2011 và Nghị định số 20/2006/NĐ-CP ngày 20/02/2006;

- Thông tư số 01/2015/TT-BCT ngày 12/01/2015 quy định thủ tục đăng ký dấu nghiệp vụ của thương nhân kinh doanh dịch vụ giám định thương mại.

IV. LĨNH VỰC VẬT LIỆU NỔ CÔNG NGHIỆP, TIỀN CHẤT THUỐC NỔ

1. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - BCT-TGG-275384

a) Thời hạn giải quyết

20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị huấn luyện (nếu có), kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;

- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

2. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - BCT-TGG-275385

a) Thời hạn giải quyết

03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;

- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

3. Cấp Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ - BCT-TGG-275386

a) Thời hạn giải quyết

18 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị kiểm tra, cấp giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;
- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

4. Cấp lại Giấy chứng nhận huấn luyện kỹ thuật an toàn tiền chất thuốc nổ - BCT-TGG-275387

a) Thời hạn giải quyết

03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;
- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;
- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.

5. Cấp Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - BCT-TGG-275388

a) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;
- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

- *Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng;*

- *Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng;*

- *Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng;*

- *Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng.*

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;

- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 04/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

6. Cấp lại Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - BCT-TGG-275389

a) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

*Trường hợp không có thay đổi về địa điểm, quy mô, điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 2.500.000 đồng;

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 2.000.000 đồng;

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 1.750.000 đồng;

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 1.000.000 đồng.

*Trường hợp có thay đổi về đăng ký kinh doanh, địa điểm, quy mô hoặc điều kiện hoạt động sử dụng vật liệu nổ công nghiệp:

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên biển và thềm lục địa: 5.000.000 đồng;

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ thi công, phá dỡ công trình: 4.000.000 đồng;

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ tìm kiếm, thăm dò, khai thác trên đất liền: 3.500.000 đồng;

- Thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phục vụ nghiên cứu, kiểm định, thử nghiệm: 2.000.000 đồng.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;

- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp;

- Thông tư số 148/2016/TT-BTC ngày 04/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp.

7. Thu hồi Giấy phép sử dụng vật liệu nổ công nghiệp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương - BCT-TGG-275390

a) Thời hạn giải quyết

05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

b) Địa điểm thực hiện

- Địa chỉ tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Công Thương Tiền Giang (Số 17, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 4, TP. Mỹ Tho, Tiền Giang);

- Thủ tục hành chính thực hiện tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ Bưu chính công ích;

- Thủ tục hành chính dịch vụ công trực tuyến mức 3 lộ trình năm 2019.

c) Phí, lệ phí

Không.

d) Căn cứ pháp lý

- Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017;

- Nghị định số 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ;

- Thông tư số 13/2018/TT-BCT ngày 15/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định về quản lý, sử dụng vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ sử dụng để sản xuất vật liệu nổ công nghiệp.